

Số: 62/2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 17 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn
ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật
số 90/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc
hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma
túy đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn
đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;*

*Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính
phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Thủ
tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung
ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;*

*Xét Tờ trình số 685/TTr-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân
bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống
ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số
296/BC-BKTNS ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định
mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước (vốn ngân sách trung ương và vốn ngân sách địa phương) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (sau đây gọi là Chương trình) trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo điểm c khoản 1 Điều 56 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và khoản 2 Điều 5, khoản 4 Điều 6 Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình.
2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình.

Điều 3. Nguyên tắc phân bổ

1. Việc phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình phải đúng mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, dự án, tiểu dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan; bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, tránh dàn trải, lãng phí.
2. Ưu tiên phân bổ vốn cho địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; các nhiệm vụ cấp thiết và nhiệm vụ thực hiện mục tiêu xây dựng địa bàn không ma túy.
3. Việc phân bổ vốn cho các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao, mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung hoạt động, dự án, tiểu dự án của Chương trình, kế hoạch thực hiện hằng năm và tình hình thực tế; ưu tiên nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện thực hiện, có khả năng giải ngân và phát huy hiệu quả nguồn vốn. Dành 85% nguồn ngân sách thực hiện Chương trình phân bổ cho cấp xã, 15% nguồn ngân sách thực hiện Chương trình phân bổ cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh.
4. Cơ quan, đơn vị, địa phương được phân bổ vốn chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đúng mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình và đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Phân bổ nguồn vốn sự nghiệp ngân sách nhà nước

1. Tiêu chí, hệ số và định mức phân bổ vốn đối với các xã, phường
 - a) Tiêu chí phân bổ: Căn cứ kết quả rà soát, đánh giá hằng năm về tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy và địa bàn không ma túy trên toàn quốc;

b) Hệ số phân bổ

Hệ số gốc: Xã, phường không ma túy, hệ số 1,0; xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III, hệ số 1,5;

Hệ số tăng thêm: Đối với các xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hệ số gốc tăng thêm 1,5 lần. Trường hợp một xã, phường thuộc hai (02) đối tượng được áp dụng hệ số tăng thêm thì chỉ áp dụng một (01) lần hệ số tăng thêm;

c) Định mức phân bổ: 85% vốn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phân bổ để thực hiện Chương trình;

d) Phương pháp xác định mức vốn theo hệ số

Tổng mức vốn phân bổ cho 01 xã, phường bằng (=) số vốn phân bổ bình quân cho 01 hệ số nhân (x) hệ số của xã, phường. Trong đó:

Số vốn phân bổ bình quân cho 01 hệ số bằng (=) tổng số vốn phân bổ cho các xã, phường theo từng dự án, tiểu dự án trên (/) tổng hệ số của các xã, phường thuộc đối tượng được phân bổ.

Hệ số của xã, phường bằng (=) hệ số gốc hoặc hệ số gốc nhân (x) 1,5 (đối với trường hợp được hưởng hệ số tăng thêm).

2. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh

a) Tiêu chí phân bổ: Căn cứ quy mô, khối lượng công việc và các chỉ tiêu, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành cấp tỉnh được giao chủ trì, phối hợp thực hiện tại các dự án, tiểu dự án thành phần của Chương trình theo quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Định mức phân bổ: 15% vốn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phân bổ để thực hiện Chương trình. Trong đó:

Các đơn vị chủ trì thực hiện dự án, tiểu dự án: 70% kinh phí được phân bổ cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh;

Các đơn vị phối hợp thực hiện dự án, tiểu dự án: 30% kinh phí được phân bổ cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

3. Trên cơ sở dự toán, kế hoạch vốn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, quy định tại Nghị quyết này và tình hình thực tế của tỉnh, giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 5. Phân bổ nguồn vốn đầu tư công ngân sách nhà nước

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ, nguồn vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 17 tháng 8 năm 2026.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, kỳ họp thứ 5 (chuyên đề) thông qua ngày 17 tháng 8 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thiều